

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Lê Giáp Hoàng A và anh Đào Đức K;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc Tranh chấp chia tài sản chung sau ly hôn đề ngày 11 tháng 02 năm 2025 của chị Lê Giáp Hoàng A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Lê Giáp Hoàng A, sinh năm 1986

HKTT và chỗ ở: số 28B, ngách 765/115A/16 đường NVL, tổ 8, phường SĐ, quận LB, thành phố HN.

- Người bị kiện: Anh Đào Đức K, sinh năm 1985

HKTT: Thôn Tường Thụy 1, xã Trác V, huyện D Tiên, tỉnh H Hà N

Trú tại: số 28B, ngách 765/115A/16 đường NVL, tổ 8, phường SĐ, quận LB, thành phố HN

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam

Trụ sở: số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đức Duy – Giám đốc Khách hàng cá nhân kiêm Phó Giám đốc Chi nhánh Linh Đàm – Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam

2. Bà Lê Thị B, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thị trấn B M, huyện B L, tỉnh H Hà N

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 02 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về tài sản chung:

Chị Lê Giáp Hoàng A và anh Đào Đức K đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 300/2023/QĐ CNTTLLH ngày 21/11/2023 của TAND quận Long Biên, theo đó phần quyết định về tài sản chung và nợ chung anh chị tự thỏa thuận.

Nay anh Đào Đức K và chị Lê Giáp Hoàng A xác định có tài sản chung là Thửa đất số: 176; tờ bản đồ số: 12; Địa chỉ: Căn hộ 228, Nhà D2, TT Công ty may 10, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội (*nay là địa chỉ số 28B, ngách 765/115A/16 Nguyễn Văn Linh, Tổ 8, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP Hà Nội*); Diện tích: 30.00m² (*ba mươi mét vuông*); hình thức sử dụng: riêng; mục đích sử dụng: Đất ở đô thị; thời hạn sử dụng: Lâu dài theo *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất* số BO867452, số vào sổ cấp GCN: 1011 do UBND quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp ngày 23/08/2013, đăng ký sang tên cho Lê Giáp Hoàng A và Đào Đức K ngày 31/10/2022 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Long Biên. Ngoài ra anh chị không có tài sản chung nào khác.

1.2. Về nợ chung: Anh chị xác định có các khoản nợ chung là:

1.2.1. Khoản nợ đối với Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam: Anh Kiên và chị Hoàng Anh có nợ khoản vay tại Techcombank Linh Đàm theo “Đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ” số LDM202292860811/HDTD ký ngày 15/10/2022 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số LDM202292860811/HDTD, ký ngày 15/10/2022; Số tiền vay ban đầu: 1.200.000.000 VNĐ (*Một tỷ, hai trăm triệu đồng chẵn*); Thời hạn vay: 396 tháng (từ 17/10/2022 đến 18/10/2055) và Hợp đồng thế chấp số công chứng: 04363; quyền số: 04/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/11/2022.

Tính đến ngày 20/02/2025, chị Lê Giáp Hoàng A, anh Đào Đức K và ngân hàng thống nhất anh chị còn nợ Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam số tiền là:

Nợ gốc: 1.115.160.000 đồng (*Một tỷ một trăm mười lăm triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Nợ lãi: 2.282.259 đồng (*Hai triệu hai trăm tám mươi hai nghìn hai trăm năm mươi chín đồng*)

Tổng cộng: 1.117.442.259 (*Một tỷ một trăm mười bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm năm mươi chín đồng*).

1.2.2. Khoản nợ của bà Lê Thị Biết: Chị Lê Giáp Hoàng A và anh Đào Đức K xác định nợ bà Lê Thị Biết 11 cây vàng tương đương 744.000.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi bốn triệu đồng*) để mua nhà.

- Thời hạn vay: 120 tháng (kể từ ngày 01/7/2022 đến ngày 01/7/2032)
- Phương thức vay: Cho vay bằng tiền mặt (quy đổi ra vàng)
- Phương thức trả nợ: Trả nợ vay bằng vàng hoặc bằng tiền mặt tương đương với giá trị của 11 lượng vàng, tại thời điểm trả và người vay được phép trả trước hạn)
- Lãi suất: 0%

1.3. Các đương sự thống nhất thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung như sau: Anh Đào Đức K cam kết từ bỏ mọi quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và không còn quyền lợi, trách nhiệm gì đối với tài sản chung là nhà đất thuộc thửa đất số: 176; tờ bản đồ số: 12; Địa chỉ: Căn hộ 228, Nhà D2, TT Công ty may 10, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội (*nay là địa chỉ số 28B, ngách 765/115A/16 Nguyễn Văn Linh, Tổ 8, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP Hà Nội*) và các khoản nợ chung.

1.3.1 Về nợ chung: Anh Đào Đức K đồng ý chuyển toàn bộ các khoản nợ chung để chị Lê Giáp Hoàng A có trách nhiệm trả. Cụ thể:

- Chị Lê Giáp Hoàng A có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam khoản nợ gốc và nợ lãi hàng tháng theo “Đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ” số LDM202292860811/ HDTD ký ngày 15/10/2022 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số LDM202292860811/HDTD ký ngày 15/10/2022 và Hợp đồng thế chấp số công chứng: 04363; quyền số: 04/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/11/2022.

- Chị Lê Giáp Hoàng A có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Biết số tiền **744.000.000 đồng** (*Bảy trăm bốn mươi bốn triệu đồng*)

1.3.2. Về tài sản chung: Đối với nhà đất tại thửa đất số 176, tờ bản đồ số 12; Địa chỉ: Căn hộ 228, Nhà D2, TT Công ty may 10, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội (*nay là địa chỉ số 28B, ngách 765/115A/16 Nguyễn Văn Linh, Tổ 8, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP Hà Nội*) mà chị Lê Giáp Hoàng A và anh Đào Đức K thế chấp tại Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam theo Hợp đồng thế chấp số LDM20221221746/HĐTC ngày 09/11/2022 ký giữa ngân hàng và anh Kiên, chị Hoàng Anh ngày 09/12/2022, Ngân hàng thống nhất với thỏa thuận của anh Kiên

và chị Hoàng Anh để chị Lê Giáp Hoàng A được toàn quyền sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở và là chủ sở hữu, sử dụng duy nhất đối với thửa đất số 176, tờ bản đồ số 12; Địa chỉ: Căn hộ 228, Nhà D2, TT Công ty may 10, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội (nay là địa chỉ số 28B, ngách 765/115A/16 Nguyễn Văn Linh, Tổ 8, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP Hà Nội).

Chị Lê Giáp Hoàng A được toàn quyền thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất sang tên chị Lê Giáp Hoàng A mà không cần sự có mặt của anh Kiên đối với tài sản là thửa đất số 176, tờ bản đồ số 12; Địa chỉ: Căn hộ 228, Nhà D2, TT Công ty may 10, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội (nay là địa chỉ số 28B, ngách 765/115A/16 Nguyễn Văn Linh, Tổ 8, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, TP Hà Nội).

Chị Lê Giáp Hoàng A được toàn quyền thực hiện việc ký kết lại các Hợp đồng tín dụng liên quan đến khoản vay theo “Đề nghị giải ngân kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ” số LDM202292860811/ HDTD ký ngày 15/10/2022 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số LDM202292860811/HDTD ký ngày 15/10/2022 và tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 04363; quyền số: 04/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/11/2022 với Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam.

Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga